

KỶ NIỆM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TỔ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG 14/10

Đổi mới, sáng tạo trong công tác tổ chức xây dựng Đảng

Những năm qua, ngành tổ chức xây dựng Đảng đã có nhiều đổi mới, sáng tạo trong công tác tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo, triển khai hiệu quả nhiều nhiệm vụ quan trọng, then chốt trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Nhiều mô hình mới, hiệu quả cao

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, ngành tổ chức xây dựng Đảng đã tham mưu cấp ủy phân công nhiệm vụ cho các cấp ủy viên; xây dựng quy chế, quy định thực hiện toàn diện các nội dung về công tác tổ chức xây dựng Đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị trong Đảng bộ tỉnh. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm nổi bật đó là tham mưu cấp ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc góp phần thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; hoàn thành đại hội chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025 bảo đảm tiến độ, chất lượng, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo. Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy và các tổ chức trong hệ thống chính trị từ huyện tới cơ sở.

Tham mưu xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tổ chức xây dựng Đảng. Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu triển khai thực hiện 2 mô hình mới, cách làm sáng tạo đó là phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy biên tập nội dung về tổ chức xây dựng Đảng trong phần



Một buổi sinh hoạt chuyên đề của Chi bộ tổ dân phố Minh Hưng, thị trấn Vũ Thư (Vũ Thư).

mềm "Số tay đảng viên điện tử" và triển khai thực hiện thí điểm phần mềm "Số tay đảng viên điện tử". Đến nay, phần mềm đã được triển khai trong toàn Đảng bộ tỉnh, mang lại hiệu quả thiết thực, khắc phục một số "khoảng trống" trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án số 02-ĐA/TU về xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu trong các loại hình chi bộ ở Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2022 - 2025; đồng thời, ban hành hướng dẫn, đôn đốc các cấp ủy, địa phương, đơn vị thực hiện Đề án. Việc xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu thời

gian qua được các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện hiệu quả, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, chất lượng đảng viên. Tham mưu xây dựng Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển đảng viên trong đảng bộ tỉnh giai đoạn 2024 - 2025, các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện để phấn đấu đạt chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới theo Nghị quyết số 21-NQ/TW.

Thực hiện đổi mới công tác cán bộ: Tham mưu cấp ủy cụ thể hóa các quy định của Trung ương, của tỉnh; xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành hệ thống

văn bản bảo đảm đồng bộ, liên thông, có hệ thống như: Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định về tiêu chuẩn các chức danh cán bộ; Quy định về công tác quy hoạch cán bộ; Quy định về thẩm quyền của người đứng đầu trong việc tạm đình chỉ công tác đối với cán bộ cấp dưới trong trường hợp cần thiết hoặc khi có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước... Đổi mới quy trình lựa chọn, đề bạt cán bộ, việc tuyển chọn theo bố lãnh đạo, quản lý theo hướng mở rộng dân chủ, khách quan, công khai, bảo

đảm công bằng và minh bạch, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; duy trì nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, đảng bộ và chi bộ, chất lượng đảng viên và công tác kết nạp đảng viên; sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Tích cực củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; thực hiện kịp thời, chu đáo chính sách đối với cán bộ, đảng viên. Công tác thẩm tra, xác minh, thẩm định và kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, đảng viên được thực hiện nghiêm túc, thận trọng, kỹ lưỡng, đúng quy định. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về công tác tổ chức xây dựng Đảng như Quy định số 114-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác tổ chức xây dựng Đảng; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm những sai sót, vi phạm, siết chặt kỷ luật kỷ cương, đưa công tác cán bộ, đảng viên ngày càng đi vào nề nếp, thực chất, hiệu quả.

Đặc biệt, thời gian qua, toàn ngành đã chủ động, quyết liệt tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 301-KH/TW, ngày 12/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với 15 nội dung cụ thể theo trình tự

thời gian các bước tổ chức đại hội, có nhiều điểm mới so với các kế hoạch nhiệm kỳ trước; ban hành Hướng dẫn số 15-HD/BTCTU, ngày 16/9/2024 một số nội dung về công tác nhân sự đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý; trong đó quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy phải gắn với định hướng cơ cấu cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; đồng thời tiếp tục thực hiện chủ trương về điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ, chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Tích cực tham mưu chuẩn bị tổ chức đại hội đảng bộ các cấp

Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu thực hiện 15 nội dung theo kế hoạch của tỉnh; phân công nhiệm vụ các tiểu ban giúp việc đại hội cụ thể, rõ ràng; hướng dẫn cấp ủy các cấp thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch bảo đảm chất lượng; rà soát kỹ lưỡng về điều kiện, tiêu chuẩn nguồn nhân sự cấp ủy. Tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng tổ chức cơ sở đảng, đội ngũ cán bộ các cấp; rà soát, đánh giá, phân loại tình hình chính trị nội bộ cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, địa phương, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị để chủ động có phương án bố trí, chuẩn bị trước một bước phục vụ đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Ngoài ra, tiếp tục thể chế, hoàn thiện hệ thống văn bản về công tác tổ chức xây dựng Đảng; tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; thực hiện tốt các

quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Tham mưu tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết, kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 4, 5, 6 (khóa XIII) về công tác tổ chức xây dựng Đảng; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm "Số tay đảng viên điện tử"; Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 20/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng mô hình chi bộ kiểu mẫu trong các loại hình chi bộ ở Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2022 - 2025; thẩm định, công nhận mô hình chi bộ kiểu mẫu; triển khai thực hiện hiệu quả mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt" phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị; theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch phát triển đảng viên giai đoạn 2024 - 2025. Thực hiện tốt các nhiệm vụ thường xuyên; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tiếp tục phát huy những sáng kiến mới, cách làm hay trong công tác tổ chức xây dựng Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác tổ chức xây dựng Đảng theo thẩm quyền.

Phát huy truyền thống 94 năm xây dựng và phát triển, đội ngũ cán bộ ngành tổ chức xây dựng Đảng tỉnh Thái Bình trung thực, trung thành, gương mẫu, tinh thông, chuyên nghiệp", phấn đấu hoàn thành xuất sắc các trách nhiệm được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra; tham mưu tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

TRINH NGỌC THẮNG

(Phó Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy)

NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TU, NGÀY 3/10/2024 CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh

(Tiếp theo trang 1)

Để tiếp tục khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và thúc đẩy du lịch tỉnh Thái Bình phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU 1- QUAN ĐIỂM

Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh nhằm tạo động lực lan tỏa đến các ngành kinh tế khác, thúc đẩy phát triển kinh tế toàn diện; thu hút nguồn lực đầu tư, giải quyết tốt vấn đề lao động, việc làm, an sinh xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội; góp phần xây dựng diện mạo mới cho cảnh quan môi trường, đô thị, nếp sống văn minh trên địa bàn tỉnh và quảng bá hình ảnh mảnh đất, con người Thái Bình tới đồng bào du khách trong nước và quốc tế.

Phát triển du lịch phải dựa trên cơ sở khai thác các tiềm năng, thế mạnh sẵn có; bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương; Du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch biển, du lịch cộng đồng, trải nghiệm sản xuất và sản phẩm nông nghiệp, nông thôn, làng nghề truyền thống... tạo thành điểm nhấn trong chuỗi liên kết trong bản đồ du lịch của khu vực.

Phát triển du lịch bền vững gắn với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo vệ môi trường, cảnh quan tự nhiên; chủ động, linh hoạt thích ứng với biến đổi khí hậu và diễn biến phức tạp của thiên tai; tạo nét cạnh tranh khác biệt với các địa phương khác.

Phát triển du lịch của tỉnh phải bảo đảm vai trò trung tâm, vừa mang tính chủ động và gắn với phát triển các ngành

kinh tế khác, phù hợp với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển du lịch và các nghị quyết, quyết định, quy hoạch của tỉnh đã được phê duyệt, ban hành.

Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, có sự đồng thuận, chung tay, góp sức tham gia của toàn xã hội với quyết tâm cao, tích cực, kiên trì, quyết liệt; có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng, sự quản lý hiệu quả của chính quyền; huy động nguồn lực và phát huy mạnh mẽ vai trò của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó sự tham gia tích cực, sáng tạo của người dân trong các hoạt động du lịch có ý nghĩa quan trọng, vừa tăng thu nhập, làm giàu về kinh tế, vừa góp phần làm giàu về văn hóa cho mỗi vùng đất, địa phương.

2- Mục tiêu

2.1- Mục tiêu chung

Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, có hệ thống kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch đồng bộ, hiện đại phù hợp với tiềm năng, thế mạnh và quy hoạch của tỉnh; có bước đột phá trong phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, đa dạng, thân thiện môi trường, có thương hiệu, bản sắc, tính chuyên nghiệp, cạnh tranh cao gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa và sự lan tỏa, thúc đẩy các ngành kinh tế khác, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.

2.2- Mục tiêu cụ thể

2.2.1- Đến năm 2030

Đón trên 4,5 triệu lượt khách/năm, trong đó có khoảng 10.000 lượt khách quốc tế trở lên;

Phấn đấu có từ 3 đến 5 khách sạn cao cấp hạng từ 3 sao trở lên (trong đó có 1 đến 2 khách sạn 5 sao); tổng số lượng

phòng trong các cơ sở lưu trú đạt khoảng 9.700 phòng;

Giải quyết việc làm cho khoảng 14.600 lao động phục vụ du lịch;

Phấn đấu công nhận từ 1 đến 2 khu du lịch cấp tỉnh và từ 5 đến 7 điểm du lịch tại các huyện, thành phố;

Doanh thu từ du lịch đến năm 2030 ước đạt 7.000 tỷ đồng.

2.2.2- Tầm nhìn đến năm 2050

Đón trên 9 triệu lượt khách/năm, trong đó có khoảng 30.000 lượt khách quốc tế trở lên;

Phấn đấu có từ 7 đến 9 khách sạn cao cấp hạng từ 3 sao trở lên (trong đó có 3 đến 5 khách sạn 5 sao); tổng số lượng phòng trong các cơ sở lưu trú đạt khoảng 18.000 phòng;

Giải quyết việc làm cho khoảng 20.000 lao động phục vụ du lịch;

Phấn đấu công nhận từ 5 đến 7 khu du lịch cấp tỉnh và từ 13 đến 15 điểm du lịch tại các huyện, thành phố;

Doanh thu du lịch đến năm 2050 ước đạt trên 18.000 tỷ đồng.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đổi mới tư duy, nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân về phát triển du lịch

Đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chủ trương, nghị quyết của tỉnh về du lịch. Đổi mới mạnh mẽ tư duy về phát triển du lịch theo hướng xác định rõ đây là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao và nội dung văn hóa sâu sắc; có tiềm năng, dự địa để phát triển và có khả năng đóng góp lớn vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần tạo

những việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại, quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân. Phát triển du lịch phải theo đúng quy luật kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm nhất quán, kiên trì về quan điểm, mục tiêu, các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện và cơ chế, chính sách đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Qua đó, tạo sự thống nhất về tư tưởng và quyết tâm hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân. Nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội trong tham gia xây dựng, bảo vệ môi trường, hình ảnh, uy tín, thương hiệu và sức thu hút của du lịch Thái Bình, góp phần phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển du lịch phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể của từng ngành, địa phương; đưa nhiệm vụ phát triển du lịch vào nhiệm vụ chính trị và đánh giá kết quả thực hiện hằng năm của mỗi ngành, địa phương; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo từng giai đoạn cụ thể.

Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, hướng dẫn, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động du lịch, thực hiện ứng xử văn minh, xây dựng môi trường kinh doanh du lịch văn minh, sáng tạo, cạnh tranh bình đẳng, an toàn, thân thiện, hấp dẫn; giữ gìn cảnh quan thiên nhiên, môi trường sinh thái, bảo

tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống của tỉnh, góp phần phát triển du lịch theo hướng bền vững.

2- Rà soát, hoàn thiện, thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách phù hợp trong phát triển du lịch

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển du lịch theo đúng quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế và Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các quy hoạch, đề án, dự án phát triển du lịch bảo đảm yêu cầu, chất lượng, tiến độ đề ra; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách phát triển du lịch đồng bộ với các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và Quyết định số 147/QĐ-TTg, ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030. Nghiên cứu, ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ các nhà đầu tư, các doanh nghiệp, đặc biệt là về thủ tục đầu tư, về đất đai, mặt bằng, hạ tầng giao thông (ưu tiên phát triển giao thông đường thủy, xe buýt, xe điện... phục vụ du lịch), đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; chính sách thuế, tín dụng, thu hút đầu tư về lĩnh vực du lịch, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, vùng nguyên liệu, làng nghề gắn với du lịch, chính sách phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống, trò chơi, diễn xướng dân gian phục vụ du lịch. Ưu tiên, dành quỹ đất tại các vị trí thuận lợi, giàu tài nguyên du lịch ở các huyện, thành phố để thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực và kinh nghiệm thực hiện các dự án đầu tư về du lịch.

3- Tăng cường nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

Huy động đa dạng các nguồn lực đầu tư phát triển du lịch, đặc biệt là nguồn lực xã hội hóa. Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước với nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp, Nhân dân để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch; trong đó, ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước cho phát triển kết cấu hạ tầng; nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư cho cơ sở vật chất trực tiếp phục vụ du lịch.

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các trạm dừng nghỉ, bãi đỗ phương tiện đường bộ, hệ thống biển bãi, cầu cảng, hạ tầng ven sông; phát triển du lịch đường thủy; nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông đô thị, giao thông liên vùng, liên tỉnh có tính chiến lược, kết nối các khu, điểm du lịch đã được quy hoạch như: Tuyến cao tốc CT.08 Ninh Bình - Hải Phòng, tuyến cao tốc CT.16 kết nối Khu kinh tế ven biển - khu đô thị Trà Giang và thành phố Thái Bình; đường bộ ven biển, đường thành phố Thái Bình - cầu Nghìn, thành phố Thái Bình - Cồn Vành; đường tỉnh ĐT.469 tuyến Thái Bình - Cồn Vành kết nối Thái Bình với khu vực biển và xây dựng đại đô thị du lịch, nghỉ dưỡng ven biển phía Nam huyện Tiên Hải; đường cầu Hiệp kết nối với tỉnh Hải Dương; đường vành đai kết nối di tích lịch sử quốc gia Chùa Keo, đường Quỳnh Côi kết nối di tích lịch sử Đình, Đền Bến Tượng A Sào...

Tiếp tục quy hoạch, đầu tư xây dựng các khách sạn cao cấp từ 3 đến 5 sao, các khu du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, nhà hàng ăn uống, siêu thị, trung tâm thương mại dịch vụ tại các địa bàn thành phố Thái Bình, huyện Thái Thụy, huyện Tiên Hải, khách sạn cao cấp 5 sao tại Khu phố biển Đông Châu, Khu nghỉ dưỡng cao cấp Duyên Hải, Khu du lịch nghỉ dưỡng, sân golf Cồn Vành - Cồn Thù; đầu tư xây dựng đồng

bộ hạ tầng cấp điện, cấp thoát nước, hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin, hệ thống biển báo, bảng chỉ dẫn, mã QR, các công trình xử lý chất thải, nhà vệ sinh công cộng phục vụ khách du lịch; xây dựng các bãi đỗ xe, các khu trưng bày, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm quà tặng, lưu niệm, sản phẩm OCOP, ẩm thực, đặc sản ở các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch. Tu bổ, tôn tạo hệ thống các di tích lịch sử văn hóa, nâng cấp hệ thống công viên, quảng trường, nhà hát, sân vận động... tạo cảnh quan, hạ tầng kiến trúc đô thị đồng bộ, hiện đại tại các di tích, công trình trọng điểm như: Di tích quốc gia đặc biệt Chùa Keo, Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, Khu khảo cổ Hành cung Lê Giang, Khu lưu niệm danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn, Đền thờ các vua Lê, Hoàng thái hậu, Hoàng hậu, Đền Đông Bằng, Đền Tiên Lã, Đình, Đền, Bến Tượng A Sào, Đền, Phủ thờ Bà chúa Muối, Nhà thờ Tổ Chèo tại làng Khuốc, Đền thờ Bác Hồ và Tượng đài Bác Hồ với nông dân Việt Nam, Đền thờ Mẹ Việt Nam anh hùng, công viên Kỳ Bá, công trình Bảo tàng tỉnh, Nhà hát Chèo tỉnh Thái Bình...

4- Phát triển không gian, sản phẩm du lịch đa dạng, mang thương hiệu đặc trưng của tỉnh Thái Bình

Phát triển không gian du lịch trên cơ sở xác định huyện Thái Thụy, Tiên Hải là vùng lõi, địa bàn động lực do có vị trí quan trọng và là nơi tập trung nhiều tiềm năng, tài nguyên du lịch nổi trội; trong đó, tập trung phát triển các khu, điểm du lịch trọng điểm nằm trong Khu kinh tế Thái Bình. Thành phố Thái Bình là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của tỉnh và là điểm xuất phát, kết nối các hướng phát triển không gian; các huyện còn lại là các trung tâm phụ trợ, kết nối, xây dựng các tuyến du lịch và cung cấp các dịch vụ du lịch khách.

Phát triển sản phẩm du lịch trên cơ sở khai thác các tiềm năng, thế mạnh sẵn có, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, hệ thống di tích lịch sử, (Xem tiếp trang 4)